

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Chiến và Ông Trương Văn Cần

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoàn -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà:
Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1976; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Hà Văn C, đã chết và con bà Lò Thị N, đã chết; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Mò Thị T, sinh năm 1977; Con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002;

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 02 tiền án:

Tại bản án số 29/2016/HSST, ngày 08/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên áp dụng khoản 1 Điều 248, khoản 1 Điều 249, điểm p, q khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Hà Văn D thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam là 05 tháng 05 ngày tù về tội “Đánh bạc” và xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tại bản án số 10/2019/HSST, ngày 07/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Hà Văn D 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện điều chưa được xóa án tích

Nhân thân:

Ngày 15/5/1999 tại bản án số 12/HSST Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai, xét xử Hà Văn D 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện bị can đã được xóa án tích.

Ngày 10/9/2009 tại bản án số 57/HSST Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, xét xử Hà Văn D 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện bị can đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến ngày 18/01/2021 bị cáo được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Anh Lò Văn K, sinh năm 1978; địa chỉ: bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

2. Anh Tòng Văn U, sinh năm 1972; địa chỉ: bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/01/2021, Hà Văn D đi từ nhà ở tại bản P, xã T, huyện T xuống khu vực bản Trung Tâm, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên để tìm mua Thuốc phiện để sử dụng. Đến bản Trung Tâm, xã Hố Mít thì D gặp một người đàn ông dân tộc Mông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở ngoài đường nên D hỏi “*Có thuốc phiện không, bán cho một ít*”, người đàn ông này trả lời “*Đưa tiền đây*” nghe vậy D đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng để mua Thuốc phiện. Người đàn ông này cầm tiền rồi đi đâu không rõ, khoảng một lúc sau người đàn ông này quay lại đưa cho D một gói Thuốc phiện, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng, đỏ, xanh. Sau khi mua được Thuốc phiện D cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về nhà, còn người đàn ông bán Thuốc phiện cho D đi đâu không rõ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D cầm gói Thuốc phiện đi lên nhà Lò Văn B sinh năm 1957, trú tại bản P, xã T, huyện T để xin hút nhờ (*do ông B có bộ bàn đèn dùng để hút Thuốc phiện*). Tại nhà Lò Văn B, D nói “*Cho em mượn bàn đèn hút tí*” (*B hiểu ý là D mượn bộ bàn đèn để hút Thuốc phiện*), B đồng ý rồi đi lấy bộ bàn đèn cạnh buồng ngủ ra đưa cho D. Sau khi B đưa bộ bàn đèn cho D xong, thì D trải chiếu xuống nằm cạnh bàn uống nước của gia đình nhà B rồi lấy gói Thuốc phiện ra trích lấy một phần để pha chế sử dụng, phần Thuốc phiện còn lại D đặt trên chiếu trước mặt. Khi D đang hút Thuốc phiện thì có Lò Văn Kiểm sinh năm 1978, trú cùng bản với D đến nhà B chơi thì thấy D đang nằm hút Thuốc phiện nên Kiểm xin sử dụng cùng, D đồng ý, Kiểm sử dụng (hút) được hai lần, Kiểm không xin phép hay nói gì với B (*lúc này B cũng nhìn thấy Kiểm hút thuốc phiện cùng D nhưng không nói gì*), một lúc sau Tòng Văn U sinh năm 1972, trú cùng bản đến nhà B chơi, tại nhà B, U thấy D và Kiểm đang nằm hút Thuốc phiện, U thấy vậy cũng xin D được sử dụng cùng, D đồng ý (*lúc này Lò Văn B đi ra ngoài, không biết U đến nhà*), nhưng U chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra phát hiện, lập biên bản vụ việc đối với Hà Văn D, Lò Văn K và Tòng Văn U. Còn Lò Văn B khi biết lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản đối với Hà Văn D, Lò Văn K và Tòng Văn U do lo sợ đã bỏ trốn.

Đến ngày 20/01/2021, nhận thức được hành vi cho Hà Văn D mượn bộ bàn đèn để hút thuốc phiện tại nhà mình là vi phạm pháp luật, Lò Văn B đã đến trụ sở Công an huyện Tân Uyên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 11/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên ban hành bản kết luận điều tra vụ án số 40. Ngày 13/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đề nghị truy tố đối với Hà Văn D và Lò Văn B. Đến ngày 15/5/2021 Lò Văn B chết do già yếu nên ngày

20/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can theo quy định tại khoản 7 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cùng ngày 09/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 01 (một) gói Thuốc phiện, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, đỏ, trắng thu giữ của Hà Văn D có khối lượng 1,19 gam

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã gửi toàn bộ 1,19 gam chất nhựa dẻo màu đen của Hà Văn D theo D khai là thuốc phiện gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 86/GĐ-KTHS ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Mẫu chất nhựa dẻo, màu đen, có mùi hắc gửi giám định là ma túy, loại: Thuốc phiện”.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-TU ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Hà Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn truy tố, ngày 15/5/2021 Lò Văn B chết do già yếu nên ngày 20/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can theo quy định tại khoản 7 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của

người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 09/01/2021, tại nhà ở của Lò Văn B thuộc bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Hà Văn D đã có hành vi tàng trữ 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 1,19 gam, mục đích để sử dụng và do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi nhưng không nhận thức tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự nhưng có tiền án; khi Cơ quan điều tra xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy. Ngày 15/5/1999 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai, xét xử 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Và, ngày 10/9/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, xét xử 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cả hai bản án trên đều đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn 4/12 nên nhận biết pháp luật có phần còn hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo buộc bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập thấp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã gửi toàn bộ 1,19 gam chất nhựa dẻo màu đen của bị cáo Hà Văn D theo D khai là thuốc phiện gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 mảnh nilon màu xanh, đỏ, trắng và một bộ bàn đèn thu giữ của bị cáo Hà Văn D. Đây là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Thuốc phiện, bị cáo D khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhận thân lai lịch tại bản Trung Tâm, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn D và Lò Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Tòng Văn U là người có mặt tại nhà Lò Văn B và xin sử dụng ma túy cùng bị cáo Hà Văn D nhưng U chưa sử dụng, do đó không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 05 (Năm) 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bàn đèn đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hà Văn D và 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, đỏ, trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 08/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh